

Số: 99/2025/QĐST-HNGĐ

Khánh Hoà, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - KHÁNH HOÀ

Căn cứ khoản 4 Điều 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 100/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Vũ Mai T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: 55 LHP, tổ dân phố LP, phường CR, tỉnh Khánh Hoà.

- Ông Trương Đức P, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: 33 HV, tổ dân phố TL, phường CL, tỉnh Khánh Hoà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 23 tháng 10 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực - Khánh Hoà đã tiến hành hòa giải giữa các đương sự và lập biên bản hòa giải, đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Vũ Mai T và ông Trương Đức P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Vũ Mai T và ông Trương Đức P có 01 con chung là cháu Trương Đức P1, sinh ngày 05/10/2020. Bà Lê Vũ Mai T và ông Trương Đức

P thỏa thuận: Bà Lê Vũ Mai T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Đức P1, sinh ngày 05/10/2020.

Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trương Đức P cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Trương Đức P1 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Bà Lê Vũ Mai T và ông Trương Đức P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

2. Về lệ phí: Bà Lê Vũ Mai T và ông Trương Đức P mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001717 ngày 06/10/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà; Bà Lê Vũ Mai T và ông Trương Đức P đã nộp đủ lệ phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quy định:* Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải thi hành án cho người được thi hành án) mà chưa thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 2 – Khánh Hoà;
- Cơ quan THADS tỉnh Khánh Hoà;
- UBND phường CR (GCNKH số 34 ngày 11/7/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trương Văn Vương